**Câu 1. Nét nổi bật nhất của tình hình nước ta sau Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương là**

A. Mĩ thay chân Pháp, đưa tay sai lên nắm chính quyền ở miền Nam.

B. miền Nam trở thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mĩ.

C. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiến lên CNXH.

D. đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau.

**Câu 2. Âm mưu của Mĩ đối với miền Nam Việt Nam sau năm 1954 là**

A. biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. B. đưa quân đội Mĩ vào miền Nam.

C. biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hoá của Mĩ. D. phá hoại các cơ sở kinh tế của ta.

**Câu 3. Ngày 17-1-1960 tại Bến Tre nổ ra phong trào đấu tranh nào?**

A. Chống bình định. B. Phá ấp chiến lược. C. Đồng khởi. D. Trừ gian diệt ác.

**Câu 4. Quyết định cơ bản của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 15 (1-1959) là gì?**

A. Dùng đấu tranh ngoại giao để đánh đổ ách thống trị Mĩ - Diệm.

B. Nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài để đánh Mĩ - Diệm.

C. Giành chính quyền bằng con đường đấu tranh hòa bình.

D. Sử dụng bạo lực cách mạng để đánh đổ chính quyền Mĩ - Diệm.

**Câu 5: Nội dung nào dưới đây là điều kiện quyết định làm bùng nổ phong trào “Đồng khởi” (1960)?**

A. Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.

B. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Đảng.

C. Do chính sách cai trị của Mỹ - Diệm.

D. Mỹ - Diệm tăng cường khủng bố, làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề.

**Câu 6: Phong trào Đồng Khởi nổ ra ở đâu đầu tiên ở**

A. Bình Định B. Tây nguyên C. Sài Gòn - Gia Định D. Bến Tre

**Câu 7: Lực lượng nòng cốt thực hiện chiến lược “Chiến tranhđặc biệt”ởmiền Nam là**

A. quân đội Sài Gòn.

B. quân đội Sài Gòn đảm nhiệm, không có sự chi viện của Mĩ.

C. quân Mĩ và quân đồng minh.

D. quân đội Sài Gòn và quân Đồng minh của Mĩ.

**Câu 8. Chiến thắng Bình Giã (2-12-1964) là thắng lợi của quân dân miền Nam chống chiến lược chiến tranh nào của Mĩ ?**

A. Chiến lược “chiến tranh đặc biệt”. B. Chiến lược “chiến tranh cục bộ”.

C. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. D. Chiến lược “chiến tranh đơn phương”.

**Câu 9. Nhằm đẩy lực lượng cách mạng ra khỏi các xã, ấp, Mĩ và chính quyền Sài Gòn đã làm gì?**

A.Thực hiện chương trình bình định. B. Lập “Ấp chiến lược”

C. Mở các cuộc hành quân càn quét. D. Tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn

**Câu 10. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam?**

A. Làm phá sản chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ.

B. Giáng một đòn mạnh vào chính sách thực dân mới của Mĩ.

C. Đưa cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

D. Sự ra đời của Mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam (20 – 12 – 1960).

**Câu 11. Nội dung nào dưới đây là điểm giống nhau cơ bản giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam 1961-1965 và chiến lược “Chiến tranh cục bộ” 1965-1968**

A. tiến hành bằng lực lượng quân Mĩ.

B. mở các cuộc hành quân “tìm diệt” “bình định” ở miền Nam.

C. tấn công quân giải phóng ở Vạn Tường - Quảng Ngãi.

D. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

**Câu 12. Nội dung nào dưới đây là điểm khác nhau cơ bản giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam 1961-1965 và chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh 1969 - 1973 ở miền Nam Việt Nam?**

A. “Dùng quân Đồng minh Mĩ đánh người Việt”. B. “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

C. “Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”. D. “Dùng người Việt đánh người Việt”.

**Câu 13. Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương Đảng (1-1959) đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam thời kì chống Mĩ?**

A. Sử dụng con đường đấu tranh ngoại giao giành chính quyền.

B. Sử dụng bạo lực cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân.

C. Sử dụng con đường đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

D. Sử dụng con đường đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

**Câu 14.** Một trong những bài học được rút ra từ việc thực hiện cải cách ruộng đất (1954-1957) cho công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là gì?

A. Dựa vào giai cấp công nhân. B. Dựa vào địa chủ kháng chiến.

C. Dựa vào sức mạnh của toàn dân. D. Dựa vào sức mạnh giai cấp nông dân.

**Câu 15. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ra đời trong hoàn cảnh nào ?**

A. Sau thất bại của chiến lược “chiến tranh đặc biệt”.

B. Sau phong trào Đồng khởi.

C. Sau thất bại của chiến lược “chiến tranh đơn phương”.

D. Sau thất bại chiến lược “chiến tranh cục bộ”.

**Câu 16. Mục tiêu của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là**

A. tiêu diệt quân chủ lực, phá hoại miền Bắc Việt Nam.

B. lập “Ấp chiến lược”, tách nhân dân ra khỏi lực lượng cách mạng.

C. viện trợ quân sự cho quân đội Sài Gòn.

D. viện trợ kinh tế cho quân đội Sài Gòn.

**Câu 17: Tại sao Mĩ phải chuyển sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”?**

A. Chiến tranh cục bộ bị phá sản.

B. Chiến tranh đặc biệt bị phá sản.

C. Chính quyền Ngô Đình Diệm bị sụp đổ.

D. Chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai bị đánh bại.

**Câu 18. Nội dung nào dưới đây phản ánh phạm vi mới mà Mĩ đã mở rộng chiến tranh trong chiến lược “Chiến tranh cụ bộ”?**

A. Lào. B. Cam pu chia. C. Miền Bắc. D. Cả Đông Dương.

**Câu 19: Thành phần lực lượng chính của chiến lược “chiến tranh cục bộ”?**

A. Quân Mĩ, quân đồng minh của Mĩ.

B. Quân Mĩ, quân đội Sài Gòn, quân các nước Đông Nam Á.

C. Quân Mĩ, quân một số nước đồng minh của Mĩ, quân đội Sài Gòn.

D. Quân Sài Gòn, quân đồng minh của Mĩ.

**Câu 20. Trong chiến lược “chiến tranh cục bộ”Mĩ đãáp dụng loại hình chiến tranh nàođối với miềnBắc?**

A. Phá hoại. B. Bình định. C. Lấn chiếm. D. Hủy diệt.

**Câu 21. Lực lượng đóng vai trò chủ yếu trong chiến lược “Chiến tranh cục bô” là**

A. quân đội Sài Gòn. B. quân đội Mĩ và quân Đồng minh.

C. quân Mĩ và quân đội Sài Gòn D. quân Đồng minh và quân đội Sài Gòn.

**Câu 22. Chiến lược quân sự của “Chiến tranh cục bộ” là**

A. “tìm diệt” B. “tìm diệt” và “bình định”

C. “bình định” D. “Trực thăng vận” và “thiết xa vận”.

**Câu 23. Ưu thế về quân sự trong chiến tranh cục bộ của Mĩ là**

A. quân số đông vũ khí hiện đại. B. nhiều xe tăng.

C. thực hiện nhiều chiến thuật mới. D. nhiều máy bay.

**Câu 24. Lực lượng giữ vai trò quan trọng và không ngừng tăng lên về số lượng và trang bị trong “Chiến tranh cục bộ” là lực lượng nào?**

A. Lực lượng quân Mĩ. B. Lực lượng nguỵ quân.

C. Lực lượng quân đồng minh của Mĩ. D. Lực lượng quân đội Sài Gòn.

**Câu 25: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mĩ nhất định phải cút khỏi nước ta”.** Nội dung trên được trích dẫn từ tư liệu nào dưới đây?

A. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21 của Đảng.

C. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng.

D. Thư Chúc tết năm 1968 của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 26. Điểm khác nhau cơ bản giữa chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Chiến tranh đặc biệt” là**

A. lực lượng quân đội Sài gòn giữ vai trò quan trọng.

B. lực lượng quân đội Mĩ giữ vai trò quan trọng.

C. sử dụng trang thiết bị, vũ khí của Mĩ.

D. lực lượng quân Đồng minh giữ vai trò quan trọng.

**Câu 27. Điểm mới của “chiến tranh cục bộ” so với “chiến tranh đặc biệt” như thế nào?**

A. Có sự tham gia của quân đội Mĩ và quân đồng minh Mĩ.

B. Sự tham gia quân đội Sài Gòn với viện trợ Mĩ.

C. Phạm vi chiến tranh lan rộng khắp Đông Dương.

D. Mức độ chiến tranh ngang nhau, chưa ác liệt.

**Câu 28. Chiến thắng nào của quân dân ta buộc Mĩ phải ngừng hẳn các hoạt động chống phá miền Bắc và kí hiệp định Pari về Việt Nam?**

A. Trận Vạn Tường (1965). B. Cuộc tổng tiến công và nổi dây xuân Mậu Thân (1968).

C. Cuộc tiến công chiến lược 1972. D. Trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

**Câu 1. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là gì?**

A. Dùng người Việt đánh người Việt. B. Tiêu diệt lực lượng của ta.

C. Kết thúc chiến tranh. D. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

**Câu 2. Sau thắng lợi của phong trào “Đồng khởi” ở miền Nam Việt Nam, Mĩ chuyển sang chiến lược chiến tranh nào?**

A.“Chiến tranh đặc biệt”. B.“Chiến tranh đơn phương”.

C.“Chiến tranh Cục bộ”. D.“Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 3. Thắng lợi nào dưới đây khônggóp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?**

A. Vạn Tường. B. An Lão. C. Đồng Xoài. D. Ba Gia.

**Câu 4.** Thắng lợi quân sự nào của quân dân miền Nam góp phần làm phá sản về cơ bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?

A. Bình Giã. B. Vạn Tường. C. Ấp Bắc. D. Núi Thành.

**Câu 5. Trọng tâm của “Chiến tranh đặc biệt” là gì ?**

A. Dồn dân vào ấp chiến luợc.

B. Dùng người Việt đánh người Việt.

C. Bình định miền Nam.

D. Bình định miền Nam và mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

**Câu 6. Chiến thuật phổ biến của “chiến tranh đặc biệt” là**

A. “tìm diệt”. B. “bình định”.

C. “tìm diệt”, “bình định”. D. “trực thăng vận và thiết xa vận.”

**Câu 7. Để hoàn thành nhiệm vụ chung, vai trò của miền Bắc sẽ là gì?**

A. Miền Bắc là hậu phương, có vai trò quyết định trực tiếp.

B. Miền Bắc là hậu phương, có vai trò quyết định nhất.

C. Miền Bắc là hậu phương, có nhiệm vụ chi viện cho cách mạng miền Nam.

D. Miền Bắc là hậu phương, có nhiệm vụ bảo vệ cah1 mạng miền Nam.

**Câu 8. Những thắng lợi của quân dân miền Nam làm phá sản hoàn toàn chiến lược** “**Chiến tranh đặc biệt**” **diễn ra ở đâu?**

A. Ở Ba Gia, Bình Giã. B. Ở An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài.

C. Ở Bình Giã, Đồng Xoài. D. Ở Ấp Bắc, Bình Giã.

**Câu 9. Sự kiện nào của quân và dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) đánh dấu cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?**

A. chiến thắng Bình Giã. B. chiến thắng Ấp Bắc.

C. phong trào Đồng khởi. D. chiến thắng Vạn Tường.

**Câu 10. Trên mặt trận quân sự, chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?**

A. Chiến thắng Bình Giã (Bà Rịa). B. Chiến thắng Ba Gia (Quảng Ngãi).

C. Chiến thắng Đồng Xoài (Bình Phước). D. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho).

**Câu 11. Chỗ dựa của “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam là gì?**

A. Ấp chiến l­ược B. Lực l­ượng ngụy quân, ngụy quyền

C. Lực lư­ợng cố vấn Mĩ D. Ấp chiến l­ược và ngụy quân, ngụy quyền

**Câu 12. Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành trung đảng (1-1959) đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam?**

A. Sử dụng con đường đấu tranh ngoại giao giành chính quyền.

B. Sử dụng bạo lực cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân.

C. Sử dụng con đường đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

D. Sử dụng con đường đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

**Câu 13. “Ấp chiến lược” được coi là “xương sống” của chiến lược chiến tranh nào Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam từ 1961-1973?**

A. Chiến tranh đặc biệt. B. Chiến tranh Cục bộ.

C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Đông Dương hóa chiến tranh.

**Câu 14. Nội dung nào dưới đây là điểm giống nhau cơ bản giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam 1961-1965 và chiến lược “Chiến tranh cục bộ” 1965-1968**

A. tiến hành bằng lực lượng quân Mĩ.

B. tấn công quân giải phóng ở Vạn Tường Quảng Ngãi.

C. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

D. mở các cuộc hành quân “tìm diệt”, “bình định” ở miền Nam.

**Câu 15. “Đội quân tóc dài” rađời trong cuộcđấu tranh chống chiến lược**

A. “Chiến tranh đơn phương”.

B. “Chiến tranh đặc biệt”.

C. “Chiến tranh cục bộ”.

D. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 16.** Âm mưu “tìm diệt” của Mĩtrong chiến lược “chiến tranh cục bộ”là nhằmđẩy lực lượng củata trở về thế

A. phòng ngự. B. tiến công. C. cầm cự. D. gọng kìm.

**Câu 17. Đồng minh của Mĩ trong cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam là**

A. Hàn Quốc, Anh, Pháp, Ôxtrâylia, Niu Dilân.

B. Hàn Quốc, Thái Lan, Philipin, Ôxtrâylia, Niu Dilân.

C. Anh, Ý, Thái Lan, Philipin, Niu Dilân.

D. Hàn Quốc, Thái Lan, Philipin, Pháp, Niu Dilân.

**Câu 18.** Thủ đoạn chính của chiến lược “Việt Nam hoáchiến tranh” của Mĩ?

A. Thoả hiệp Trung Hoa và hoà hoãn Liên Xô.

B. Mở các cuộc hành quân tìm diệt-bình định.

C. Đề ra kế hoạch Xtalay-Taylo.

D. Triển khai quân đội ồ ạt vào miền Nam Việt Nam.

**Câu 19. Mục tiêu của Mĩ trong các cuộc phản công chiến lược hai mùa khô (1965 -1966 và 1966 – 1967) là gì?**

A. Đánh bại chủ lực Quân giải phóng. B. Bình định miền Nam.

C. Đánh phá đất thánh Việt Cộng. D. Tiêu hao lực lượng của ta.

**Câu 20. Các cuộc hành quân chủ yếu trong mùa khô 1965-1966 của quân Mĩ và quân Sài Gòn nhằm vào hai hướng chính là**

A. Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. B. Đông Nam Bộ và Liên Khu V.

C. Đông Nam bộ và Nam Trung bộ. D. Đông Nam bộ và Tây Nam bộ.

**Câu 21. Chiến thắng nào của ta mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam?**

A. Ấp Bắc. B. Vạn Tường. C. Bình giã. D. Đồng Xoài.

**Câu 22. Sau thắng lợi nào của ta Mĩ chấp nhận đến đàm phán ở Pari để bàn về việc chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam?**

A. Vạn Tường (Quảng Ngãi). B. Hai mùa khô (1965 – 1966) và (1966 – 1967).

D. Ấp Bắc (Mĩ Tho). C. Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.

**Câu 23.** Chiến lược chiến tranh nào lầnđầu tiên thực hiệnởmiền Nam và mởrộng ra miền Bắc?

A. Việt Nam hoá chiến tranh. B. Chiến tranh đơn phương.

C. Chiến lược chiến tranh đặc biệt. D. Chiến tranh cục bộ.

**Câu 24: Chiến thắng “Lam Sơn – 719” trong đấu tranh chống chiến lược “Việt Nam hóa”, “Đông Dương hóa” chiến tranh là thắng lợi chung của những nước nào dưới đây?**

A. Việt Nam – Lào. B. Việt Nam – Campuchia.

C. Campu chia – Lào. D. Việt Nam – Lào – Campuchia.

**Câu 25. Điểm giống nhau giữa chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?**

A. Sử dụng quân đội Sài Gòn. B. Quân Sài Gòn giữ vai trò chủ yếu.

C. Mĩ giữ vai trò chủ yếu. D. Địa bàn chiến tranh diễn ra trên cả nước.

**Câu 26. Điểm giống nhau cơ bản giữa “Việt Nam hóa chiến tranh” và “chiến tranh cục bộ” là**

A. đều là chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ.

B. đều sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu.

C. đều thực hiện âm mưu “dùng người Việt trị người Việt”.

D. đều sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu.

**Câu 27. Chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh có gì mới so với các loại hình chiến tranh trước đó?**

A. Gắn Việt Nam hóa chiến tranh với “Đông Dương hóa” chiến tranh.

B. Tìm cách chia rẽ Việt Nam với các nước XHCN.

C. Được tiến hành bằng quân đội tay sai là chủ yếu.

D. Tăng cường viện trợ kinh tế và quân sự cho quân Sài Gòn.

**Câu 28. Chiến thắng nào khẳng định quân dân miền Nam có thể đánh bại quân chủ lực trong “Chiến tranh cục bộ”?**

A. Chiến thắng Ấp Bắc. B. Chiến thắng Vạn Tường.

C. Chiến thắng mùa khô 1965 – 1966. D. Chiến thắng mùa khô 1966 – 1967.